

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2017/HSST

Ngày 16/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU - TỈNH QUẢNG NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Giới.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Quốc Tuấn

2. Bà Tô Thị Bích Hồng

Thư ký phiên toà: Bà Mạc Thị Don – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh: Bà Lương Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2017, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2017/HSST ngày 19 tháng 10 năm 2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2017/HSST ngày 01/11/2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thế H** – Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 03/4/1983 – Tại: thị xã Đ, tỉnh Q.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn 7, xã H, thị xã Đ, tỉnh Q.

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: kinh - Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 9/12 - Nghề nghiệp: Không.

Họ và tên bố: Lê Thế N – Sinh năm: 1947.

Họ và tên mẹ: Lê Thị T – Sinh năm: 1945.

Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ ba.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Năm 2007, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Năm 2014, Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 16/5/2016 chấp hành xong hình phạt, trở về địa phương.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 02/7/2017, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Đông Triều - Có mặt.

***Người bị hại:** Anh Nguyễn Đức T – Sinh năm: 1964;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã H, huyện H, tỉnh T. - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 27/6/2017, Lê Thế H đi bộ từ nhà ở thôn 7, xã H, thị xã Đ, tỉnh Q, đến khu vực phía sau chợ Hồng Thái Đông, thuộc thôn Yên Dưỡng, xã Hồng Thái Đông, thị xã Đông Triều, khi đi H mang theo 01 (một) con dao gấp và 01 (một) văm phá khóa, mục đích để trộm cắp tài sản. H phát hiện bên trong phòng khách nhà anh Nguyễn Hữu M (nhà đang xây dựng chưa có cửa) dựng 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu BOSS Biển kiểm soát 17K5 – 4875 (xe của anh Nguyễn Đức T – sinh năm 1964, trú tại thôn B, xã H, huyện H, tỉnh T – là thợ xây). H vào trong nhà dắt chiếc xe mô tô trên ra ngoài đường rồi dùng mũi dao gấp vặn mở khóa điện và điều khiển xe đi về nhà. Sau đó, H tháo biển kiểm soát xe của anh T giấu ở chuồng gà, dùng máy mài tẩy xóa số khung, số máy trên xe của anh T, lắp biển kiểm soát 89H1 – 061.86 vào xe. Ngày 01/7/2017, H nhờ anh Đỗ Thanh B, sinh năm 1989, ở thôn T, xã H, thị xã Đ (là bạn của H), điều khiển chiếc xe mô tô trên chở H đi sang thành phố Hải Phòng chơi, khi đi đến gần Phà Rừng thuộc phường Yên Giang, thị xã Quảng Yên, thì bị Công an phường Yên Giang kiểm tra hành chính và tạm giữ xe mô tô trên. Ngoài ra còn thu giữ trên giá để xe mô tô chiếc túi nilon màu đen trong có: 02 (hai) con dao, 02 (hai) văm phá khóa, 05 (năm) thanh kim loại.

Ngày 02/7/2017, khám xét nơi ở của H, thu giữ 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô số 17K5 – 4875.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 59/KLĐG ngày 03/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Đông Triều kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu BOSS, của anh Nguyễn Đức T trị giá 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng). Ngày 20/7/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Thuận.

Quá trình điều tra, Lê Thế H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 65/KSĐT-HS ngày 18/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố Lê Thế H về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm c - khoản 2 - Điều 138 - Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội: Bản thân bị cáo đã có 02 tiền án, không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân, vừa ra tù không lâu, tiếp tục phạm tội nên cần xử phạt nghiêm. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c - khoản 2 - điều 138, điểm g, p - khoản 1 - điều 46 – Bộ luật hình sự 1999, xử phạt Lê Thế H từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 02/7/2017. Bị cáo không tranh luận gì, thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông triều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thế H có lời khai nhận hành vi phạm tội phù hợp quá trình điều tra, lời khai của bị cáo thể hiện:

Khoảng 01 giờ ngày 27/6/2017, tại khu vực thôn Yên Dưỡng, xã Hồng Thái Đông, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Lê Thế H đã có hành vi lợi dụng sơ hở để trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu BOSS, biển kiểm soát 17K5 - 4875, trị giá 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) của anh Nguyễn Đức Thuận.

Người bị hại anh Nguyễn Đức Thuận có lời khai phù hợp lời khai của bị cáo về thời gian, địa điểm, tài sản bị chiếm đoạt.

Người làm chứng là anh Nguyễn Hữu M và anh Đỗ Thanh B có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo, người bị hại về các tình tiết của vụ án.

Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của người bị hại và người làm chứng, phù hợp Biên bản khám nghiệm hiện trường, Bản ảnh hiện trường, Ảnh vật chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Đông Triều thu thập trong quá trình điều tra.

Đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Thế H đã phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm c - khoản 2 - Điều 138 - Bộ luật hình sự.

Điều 138 – BLHS quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt, hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, nhưng chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm:

c) Tái phạm nguy hiểm;”

Về khách thể: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản.

Về chủ thể: Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm pháp luật.

Về chủ quan: Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý.

Về khách quan: H lén lút vào nhà anh M dắt xe mô tô của anh T ra ngoài đường rồi phá khóa điện và nổ máy xe đi về nhà. Hậu quả, H đã chiếm đoạt tài sản của anh M có trị giá 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân về việc quản lý bảo vệ tài sản, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội ở địa phương. Bản thân bị cáo tuổi đời còn trẻ nhưng thiếu sự quan tâm giáo dục của gia đình nên ham chơi, có sức khỏe nhưng lười lao động lại thích hưởng thụ, chiếm đoạt tài sản sẵn có của người khác nên đi vào con

đường phạm tội. Cần xử phạt nghiêm, phải cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian, để giáo dục, cải tạo, góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

Xét nhân thân: Năm 2007, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”; Năm 2014, Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn xử phạt 30 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, ngày 16/5/2016 chấp hành xong hình phạt được trở về địa phương, nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân, tiếp tục phạm tội, cần xử phạt nghiêm. Tuy nhiên cũng xét, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p - khoản 1 - Điều 46 – Bộ luật hình sự 1999.

Về vật chứng của vụ án: Xe mô tô của người bị hại là anh Nguyễn Đức T đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Đông Triều thu hồi và trả lại, nay không đề cập. Cơ quan điều tra hiện tạm giữ: 01 (một) văm phá khóa bằng kim loại màu trắng dài 13 cm; 01 (một) văm phá khóa bằng kim loại màu trắng dài 13,5 cm; 02 (hai) thanh kim loại hình lục giác màu sẫm dài 8cm, một đầu mài dẹt; 02 (hai) thanh kim loại màu trắng, hình tròn dài 5cm, rỗng, một đầu hình lục giác, một đầu hình tứ giác; 01 (một) thanh kim loại màu sẫm hình tròn rỗng dài 25cm; 02 (hai) con dao dài 25,5 cm bằng kim loại, phần lưỡi dài 11,5 cm, một cạnh sắc, đầu nhọn, màu trắng, phần cán dài 14 cm có ốp gỗ màu nâu; là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Về 01 (một) biển kiểm soát 89H1 – 061.86 quá trình điều tra xác định là biển kiểm soát xe mô tô nhãn Honda Super Dream của chị Vũ Q, trú tại thị trấn V, huyện T, tỉnh H, đăng ký ngày 14/11/2012. Tuy nhiên Công an huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên xác nhận không có ai tên là Vũ Q có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thị trấn V, huyện T, tỉnh H; Nên tiếp tục tạm giữ lại biển kiểm soát trên để Công an thị xã Đông Triều tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Liên quan trong vụ án, chiếc máy mài bị cáo sử dụng mài số khung, số máy xe mô tô của anh Nguyễn Đức T, bị cáo khai đã bán cho người không rõ lai lịch, địa chỉ nên không thu hồi được.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Thế H** phạm tội : “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Áp dụng: Điểm c - Khoản 2 - Điều 138; Điểm p – khoản 1 – Điều 46 – Bộ luật hình sự 1999.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Thế H** 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 02/7/2017.

2. Áp dụng: Điểm a – khoản 1 – Điều 41 – Bộ luật hình sự; Điểm a – khoản 2 – Điều 76 – Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) văm phá khóa bằng kim loại màu trắng dài 13cm; 01 (một) văm phá khóa bằng kim loại màu trắng dài 13,5cm; 02 (hai) thanh kim loại hình lục giác màu sẫm dài 8cm, một đầu mài dẹt; 02 (hai) thanh kim loại

màu trắng hình tròn, dài 5cm, rỗng một đầu hình lục giác, một đầu hình tứ giác; 01 (một) thanh kim loại màu sẫm hình tròn rỗng, dài 25cm và 02 (hai) con dao dài 25,5cm bằng kim loại, phần lưỡi dài 11,5cm một cạnh sắc, đầu nhọn màu trắng, phần cán dài 14cm có ốp gỗ màu nâu.

Tiếp tục tạm giữ 01 (một) biển kiểm soát 89H1 – 061.86 để Công an thị xã Đông Triều tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

(tình trạng các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 08 ngày 19/10/2017 giữa Công an thị xã Đông Triều và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều).

3. Về án phí: Áp dụng: Điều 99 - Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người bị hại;
- TAND tỉnh Quảng ninh;
- Công an thị xã Đông Triều.
- VKSND thị xã Đông Triều;
- THADS thị xã Đông Triều;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS + VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Văn Giới